

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẠM TẤU  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST  
Ngày 26/5/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lại Thị Lân;

Ông Lò Văn Quỳnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lù Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa:**  
Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Thị B**, sinh năm 1968 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đêu 1, xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn Đồi (Đã chết) và bà Hoàng Thị Lanh (Đã chết); Chồng, con chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/01/2022, tạm giam ngày 28/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái (Có mặt).

2. Họ và tên: **Lường Văn D**, sinh năm 1985 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đêu 1, xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lường Văn Hò, sinh năm 1952 và bà Hà Thị Nội, sinh năm 1950; Vợ: Hoàng Thị Chiêng, sinh năm 1986; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 02 tiền sự.

- Ngày 02/8/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái quyết

định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại tỉnh Yên Bái với thời gian chấp hành 01 năm. Đến ngày 05/9/2018 đã chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính trở về địa phương.

- Ngày 27/3/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại tỉnh Yên Bái với thời gian chấp hành 02 năm. Đến ngày 29/3/2021 đã chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/01/2022, tạm giam ngày 28/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

3. Họ và tên: **Mùa A T**, sinh năm 1995 tại huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Mùa A Cang, sinh năm 1970 và bà Thào Thị Chương, sinh năm 1975; Vợ: Vàng Thị Dê, sinh năm 1999; Con: có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 13/12/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại tỉnh Yên Bái với thời gian chấp hành 01 năm 06 tháng. Đến ngày 03/7/2021 đã chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính trở về địa phương.

Nhân Thân: Ngày 30/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/01/2022, tạm giam ngày 28/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

4. Họ và tên: **Thào A V**, sinh năm 2002 tại huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Thào A Páo, sinh năm 1971 và bà Mùa Thị Chu, sinh năm 1979; Vợ: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/01/2022, tạm giam ngày 28/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Thào A P, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

2. Ông Lường Văn H, sinh năm 1952.

Trú tại: Thôn Đêu 1, xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (Có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo Lường Văn D, Mùa A T, Thào A V là ông Nguyễn Ngọc Linh, bà Đặng Thị Bình và Nguyễn Thị Duy Trợ giúp viên pháp lý

của Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái (Có mặt bà Bình, bà Duy; Vắng mặt ông Linh).

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Mùa A Làng, cán bộ Chi cục THADS huyện Trạm Tấu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/01/2022, tại thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, Công an xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu phát hiện bắt quả tang Hoàng Thị B, sinh năm 1968 và Lương Văn D, sinh năm 1985, đều trú tại thôn Đêu 1, xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của B và D một gói giấy màu trắng, bên trong có một gói nilon màu xanh, bên trong gói nilon màu xanh có chứa chất bột nén màu trắng (Nghĩ là Heroine). B và D khai nhận số chất bột nén màu trắng là Heroine của B và D mua về sử dụng. Tổ công tác Công an xã Túc Đán đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng nêu trên đồng thời bàn giao B và D cho Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu để điều tra, xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được Hoàng Thị B và Lương Văn D đã nhờ Mùa A T, sinh năm 1985, trú tại thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái mua giúp ma túy để cùng sử dụng. Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã triệu tập Mùa A T lên làm việc, T khai nhận mua ma túy của Thảo A V, sinh năm 2002, trú tại thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái là người bán ma túy cho T. Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái tiến hành Lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Thảo A V, thu giữ trên người của V được 1.750.000đ và thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở và đồ vật của Hoàng Thị B, Lương Văn D, Mùa A T và Thảo A V, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Thị B, Lương Văn D, Mùa A T và Thảo A V khai nhận như sau:

Sáng ngày 25/01/2022 Hoàng Thị B đi bộ một mình từ nhà tại thôn Đêu 1, xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái đến nhà Lương Văn D trú cùng thôn để rủ D đi mua ma túy về sử dụng. Do D không có tiền nên B nói với D là B có 300.000đ và bảo D lấy xe chở B đi tìm mua ma túy, nếu mua được cùng sử dụng. D đồng ý rồi đi vào trong nhà lấy xe mô tô loại xe nữ nhãn hiệu JIALING, BKS 21T5-3250 chở B đi đến Chòm Tà Chử thuộc thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái để tìm mua ma túy. Đến Chòm Tà Chử, D và B để xe mô tô bên lề đường rồi đi bộ vào các nhà dân hỏi mua ma túy, khi đang đi bộ thì gặp Mùa A T, do D và T quen nhau từ trước nên D nhờ T mua ma túy giúp. T đồng ý vì nghĩ nếu mua được ma túy giúp D và B sẽ cho sử dụng cùng. D bảo B đưa tiền cho T, B lấy 300.000đ đưa cho T, T cầm tiền rồi dẫn D và B vào nhà ông Mùa A C, sinh năm 1970, trú tại thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái là bố đẻ của T đợi, còn T đi đến nhà Thảo A V hỏi mua ma túy. Đến nhà V, T thấy V đang ngồi trên giường, T hỏi V còn ma túy bán cho một ít? T vừa nói vừa đưa cho V 300.000đ, V hiểu ý T muốn mua 300.000đ ma túy nên nói chỉ còn một ít không

biết có đủ không. Sau đó V lấy gói ma túy gói bằng nilon màu xanh cất giấu trong túi quần đang mặc ra cho T xem, T đồng ý và cầm gói ma túy về chỗ D và B. Về đến nơi, T thấy D và B đang ngồi sưởi ở bếp, T đưa gói ma túy cho B, B cầm gói ma túy mở ra chia một ít cho D, D thấy ít bảo B lấy thêm đủ D và T sử dụng. B tiếp tục lấy thêm ma túy đưa cho D, sau đó D cho ma túy vào ống tiêm dùng nước lã đều cho tan và chia cho T một nửa ma túy trong ống tiêm và cùng nhau sử dụng (Chích vào trong cơ thể) còn B lấy một ít ma túy ra cho vào giấy bạc để sử dụng cho bản thân. Số ma túy còn lại B nhặt một tờ giấy trắng trên nền nhà gói lại rồi cất vào túi áo. Sử dụng xong ma túy B và D đi về nhà, trên đường về thì bị Công an xã Túc Đán, huyện Trạm Tầu bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Bản kết luận giám định số: 105/KL-PC09 ngày 30/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thị B và Lương Văn D có khối lượng là 0,27 gam. 0,07 gam trích từ 0,27 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (BL104).

Tại bản kết luận giám định số 104/KL-GĐTL ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Toàn bộ số tiền 1.750.000đ gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành (BL105).

Bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-TT ngày 06/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tầu đã truy tố Hoàng Thị B, Lương Văn D, Mùa A T ra trước Tòa án nhân dân huyện Trạm Tầu để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Thào A V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tầu trình bày lời luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị B, Lương Văn D, Mùa A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Thào A V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Hoàng Thị B, Lương Văn D, Mùa A T áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

Hoàng Thị B; Lương Văn D; Mùa A T mỗi bị cáo từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 9 tháng tù.

Đối với Thào A V áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thào A V từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,2 gam ma túy; loại Heroine được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Mặt

trước phong bì có dòng chữ: “Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thị B - SN 1968 và Lường Văn D – SN 1985 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái ngày 25/01/2022 (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Sùng A Chinh, Hoàng Thị B, Hà Văn Lưu, Nguyễn Ngọc Linh, Hà Tiến Hùng, Nguyễn Anh Tuấn và đóng 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự; 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các mảnh nilon, giấy gói.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000đ của Thào A V.

- Truy thu số tiền 50.000đ của Thào A V.

- Trả lại cho ông Thào A P số tiền 1.500.000đ.

- 01 xe mô tô loại xe nữ nhãn hiệu JIALING, BKS 21T5-3250. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Lường Văn Hồ, việc bị cáo lấy đi làm phương tiện đi mua ma túy ông Hồ không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lường Văn Hồ chiếc xe trên là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thị B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với các bị cáo Lường Văn D, Mùa A T, Thào A V là cá nhân thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông mà Thào A V khai đã bán ma túy cho V tên là Sinh nhà ở thôn Háng Tàu, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng trên là ai nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ trong vụ án này.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Thị B, Lường Văn D, Mùa A T tại nhà ông Mùa A C. Quá trình điều tra xác định ông Mùa A C không biết việc các bị cáo sử dụng ma túy trong nhà của mình, vì vậy không đủ căn cứ đề xử lý đối với ông C về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với ông Lường Văn Hồ để cho Lường Văn D lấy xe mô tô BKS 21T5-3250 của mình đi để làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng ngày 25/01/2022, ông Hồ không biết. Nên không phạm tội.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Lường Văn D, Mùa A T, Thào A V nhất trí với Đại diện viện kiểm sát về tội danh của các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xem xét áp dụng thêm tình tiết tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Người phạm tội tích cực hợp tác với Cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo mức dưới khung của hình phạt.

Đại diện viên kiểm sát không nhất trí với lời đề nghị của người bào chữa cho rằng các bị cáo chỉ là thành khẩn khai báo, nên không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy không được áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử dưới khung hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử;

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/01/2022 tại thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Hoàng Thị B và Lương Văn D nhờ Mùa A T đi mua ma túy của Thảo A V về cùng nhau sử dụng (Đã sử dụng) cho bản thân thì bị Công an xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu bắt quả tang, thu giữ 0,27 gam Heroine. Hội đồng xét xử xét thấy Hoàng Thị B, Lương Văn D, Mùa A T và Thảo A V là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Từ hành vi nêu trên của Hoàng Thị B, Lương Văn D và Mùa A T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Đối với Thảo A V là người bán Herine cho Mùa A T và T đã mang về cho B, D cùng nhau sử dụng. Từ những hành vi nêu trên của Thảo A V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm trong việc Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hoàng Thị B là người khởi xướng là người cung cấp tiền để mua ma túy về sử dụng nên giữ vai trò chính trong vụ án. Lương

Văn D là người được B rủ đi mua ma túy và lấy xe mô tô của gia đình chở B đi mua ma túy, sau đó D lại nhờ Mùa A T đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, nên D và T có vai trò giúp sức. Vì vậy Lương Văn D và Mùa A T phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau với khối lượng tàng trữ trái phép chất ma túy là 0,27 gam Heroine.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh tại địa phương, đồng thời còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác, cần phải được xử lý nghiêm minh và có hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Hoàng Thị B và Thào A V là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân các bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy. Vì vậy thể hiện là người có nhân thân không tốt.

Lương Văn D là người có 02 tiền sự: Ngày 02/8/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại tỉnh Yên Bái với thời gian chấp hành 01 năm. Đến ngày 05/9/2018 đã chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính trở về địa phương.

Ngày 27/3/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại tỉnh Yên Bái với thời gian chấp hành 02 năm. Đến ngày 29/3/2021 đã chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính trở về địa phương. Vì vậy thể hiện là người có nhân thân không tốt.

Mùa A T là người có 01 tiền sự: Ngày 13/12/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại tỉnh Yên Bái với thời gian chấp hành 01 năm 06 tháng. Đến ngày 03/7/2021 đã chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm hành chính trở về địa phương.

Nhân Thân: Ngày 30/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản. Vì vậy thể hiện là người có nhân thân không tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc ổn định, không có nguồn thu nhập, không có tài sản (Bị cáo D, T và V thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo) nên không có khả năng thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,2 gam ma túy; loại Heroine được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Mặt trước phong bì có dòng chữ: “Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thị B - SN 1968 và Lường Văn D – SN 1985 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái ngày 25/01/2022 (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Sùng A Chinh, Hoàng Thị B, Hà Văn Lưu, Nguyễn Ngọc Linh, Hà Tiến Hùng, Nguyễn Anh Tuấn và đóng 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự; 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các mảnh nilon, giấy gói.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000đ mà bị cáo Thào A V bán ma túy cho Mùa A T.

- Truy thu số tiền 50.000đ mà bị cáo Thào A V bán ma túy cho Mùa A T đã chi tiêu cá nhân.

- Trả lại cho ông Thào A P 1.500.000đ, vì số tiền này là của gia đình đưa cho bị cáo Thào A V cầm để chi tiêu trong gia đình.

- 01 xe mô tô loại xe nữ nhãn hiệu JIALING, BKS 21T5-3250. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Lường Văn Hồ, việc bị cáo lấy đi làm phương tiện đi mua ma túy ông Hồ không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lường Văn Hồ chiếc xe trên là đúng quy định của pháp luật. Được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị B phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lường Văn D, Mùa A T, Thào A V là cá nhân thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Thào A P; ông Lường Văn H có quyền kháng cáo đến phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình theo quy định của pháp luật.

[9] Về những vấn đề khác:

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông mà Thào A V khai đã bán ma túy cho V tên là Sinh nhà ở thôn Hàng Tàu, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng trên là ai nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ trong vụ án này.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Thị B, Lường Văn D, Mùa A T tại nhà ông Mùa A C. Quá trình điều tra xác định ông Mùa A C không biết việc các bị cáo sử dụng ma túy trong nhà của mình, vì vậy không đủ



căn cứ đề xử lý đối với ông C về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với ông Lường Văn H để cho Lường Văn D lấy xe mô tô BKS 21T5-3250 của mình đi để làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng ngày 25/01/2022, ông H không biết. Nên không phạm tội.

Những đề nghị có căn cứ của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trầm Thủy, tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định ở trên nên cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Thị B, Lường Văn D, Mùa A T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thào A V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị B 1 (Một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/01/2022.

Xử phạt các bị cáo Lường Văn D, Mùa A T mỗi bị cáo 1 (Một) năm 3 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/01/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thào A V 2 (Hai) năm 3 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,2 gam ma túy; loại Heroine được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Mặt trước phong bì có dòng chữ: "Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Thị B - SN 1968 và Lường Văn D – SN 1985 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại thôn Pa Te, xã Túc Đán, huyện Trầm Thủy, tỉnh Yên Bái ngày 25/01/2022 (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Sùng A Chinh, Hoàng Thị B, Hà Văn Lưu, Nguyễn Ngọc Linh, Hà Tiến Hùng, Nguyễn Anh Tuấn và đóng 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự; 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các mảnh nilon, giấy gói.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000đ của Thào A V.

- Truy thu số tiền 50.000đ của Thào A V.

- Trả lại cho ông Thào A P số tiền 1.500.000đ

3. Về án phí: : Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thị B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí

hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lương Văn D, Mùa A T, Thào A V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án (Ông Lương Văn H, Thào A P) có quyền kháng cáo bản án phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- THA phạt tù;
- CCTHADS huyện Trạm Tấu;
- Các bị cáo; Người có QLLQĐVA;
- Sở tư pháp; Chi cục thuế;
- UBND xã Túc Đán; UBND xã Nghĩa An;
- THA phạt tù; Lưu HS.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tuấn Anh**